

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh thống nhất ban hành Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Quảng Ngãi, với các nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý

Thực hiện khoản 2 Điều 8; khoản 2 Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non về trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; chính sách trợ cấp đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp bao gồm: nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập đã được cấp phép thành lập theo quy định của pháp luật; theo đó Chính phủ giao UBND tỉnh căn cứ khả năng cân đối ngân sách, xây dựng mức trợ cấp cụ thể, trình HĐND tỉnh quyết định.

2. Căn cứ thực tiễn

Qua khảo sát, hiện tại (tháng 11 năm 2021), trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi có: 84 cơ sở giáo dục mầm non độc lập, dân lập, tư thục ở địa bàn khu công nghiệp; 1.354 trẻ mầm non ra lớp học tại các cơ sở giáo dục mầm non độc lập, dân lập, tư thục ở địa bàn khu công nghiệp đã được cấp phép gồm con công nhân và người lao động ở khu công nghiệp; 277 giáo viên mầm non làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non độc lập, dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp. Theo đó, hiện tại các cơ sở giáo dục mầm non độc lập, dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, số trẻ mầm non ra lớp, số giáo viên mầm non làm

việc tại các cơ sở giáo dục mầm non độc lập, dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp ngày càng tăng, trong khi đó chế độ cho trẻ, cho giáo viên mầm non chưa có, đời sống của giáo viên mầm non và nhu cầu chăm sóc nuôi dưỡng trẻ em mầm non tại các cơ sở giáo dục mầm non độc lập, dân lập, tư thục ở địa bàn khu công nghiệp còn gặp nhiều khó khăn. Một số cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập chưa chủ động nguồn kinh phí để hoạt động, chế độ ăn uống hàng ngày của trẻ em mầm non chủ yếu dựa vào đóng góp của phụ huynh, chế độ cho giáo viên làm việc chưa được hỗ trợ kịp thời, trong khi đó gia đình của trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại các khu công nghiệp hầu hết có hoàn cảnh khó khăn nên mức đóng góp không cao.

Từ những căn cứ nêu trên, việc ban hành Nghị quyết Quy định mức trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi là thực hiện theo Nghị định của Chính phủ và thật sự cần thiết với thực tiễn tại địa phương.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp (bao gồm các cơ sở giáo dục mầm non được kiện toàn và thành lập mới đủ tiêu chuẩn được cấp phép hoạt động theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, nhằm:

- Cải thiện chất lượng bữa ăn cho trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.
- Giúp cho những giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp giảm bớt khó khăn về kinh tế, được sự quan tâm, hỗ trợ của chính quyền và xã hội.
- Góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của công nhân, người lao động.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi phải phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế- xã hội, khả năng huy động, cân đối nguồn lực của địa phương, phải bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.

- Trình tự, thủ tục xây dựng Nghị quyết phải đảm bảo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Được sự thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 184/HĐND-VHXXH ngày 25/8/2021, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 4376/UBND-KGVX ngày 27/8/2021 giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì xây dựng Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Công văn số 1499/SGDDĐT-KHTC ngày 01/9/2021 về việc xin ý kiến góp ý về việc xây dựng Nghị quyết gửi lấy ý kiến Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân tộc tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các Sở, ban ngành tỉnh, Ban Văn hóa- Xã hội, HĐND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết theo quy định hiện hành.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, tiếp thu, chỉnh sửa, giải trình và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết gửi thẩm định. Sở Tư pháp đã thẩm định tại Báo cáo số 261/BC-STP ngày 11/11/2021. Trên cơ sở đó hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết, trình thông qua cuộc họp UBND tỉnh ngày 16/11/2021 để hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Nghị quyết gồm 5 Điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng; Điều 2. Mức hỗ trợ; Điều 3. Kinh phí; Điều 4. Tổ chức thực hiện; Điều 5. Hiệu lực thi hành.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

a) Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;

- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.

b) Nội dung chi tiết

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này Quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng

a) Nhà trẻ, nhóm trẻ độc lập; trường mẫu giáo, lớp mẫu giáo độc lập; trường mầm non, lớp mầm non độc lập.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức hỗ trợ

1. Mức hỗ trợ 160.000 đồng/trẻ/tháng áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Mức hỗ trợ 800.000 đồng/tháng áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện bao gồm: Ngân sách cấp huyện và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Tài liệu gửi kèm theo:

- Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Báo cáo thẩm định Nghị quyết của Sở Tư pháp;
- Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định Nghị quyết.

Kính trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo)
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban VHXX- HĐND tỉnh;
- Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Tư pháp;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, KT-TH, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Văn Minh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: /2021/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Quảng Ngãi

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XIII - KỲ HỌP THỨ ...**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non (gọi tắt là Nghị định 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ);

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này Quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Nhà trẻ, nhóm trẻ độc lập; trường mẫu giáo, lớp mẫu giáo độc lập; trường mầm non, lớp mầm non độc lập.
- b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức hỗ trợ

1. Mức hỗ trợ 160.000 đồng/trẻ/tháng áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ.
2. Mức hỗ trợ 800.000 đồng/tháng áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện bao gồm: Ngân sách cấp huyện và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa X..., kỳ họp thứ ... thông qua ngày tháng năm 2021 và có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2021./.

Nơi nhận:

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBNDQH;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBNDTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP ĐBĐQH và HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, VHXX.

Bùi Thị Quỳnh Vân

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Quảng Ngãi

Ngày 18/10/2021, Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1818/SGDĐT-KHTC ngày 14/10/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Quảng Ngãi; thực hiện chức năng thẩm định văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 (sau đây viết tắt là *Luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020*). Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

1. Sự cần thiết ban hành, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Để triển khai thực hiện trách nhiệm được giao tại khoản 2 Điều 8 và khoản 2 Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non (sau đây viết tắt là *Nghị định số 105/2020/NĐ-CP*), thì Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; mức hỗ trợ giáo viên mầm non đang làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo quy định ở địa bàn có khu công nghiệp là cần thiết, đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Nội dung dự thảo Nghị quyết đã xác định phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 121 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 36 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020. Tuy nhiên, nội dung tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết quy định về đối tượng áp dụng là không phù hợp, cụ thể:

a) Nội dung tại khoản 1 và khoản 2 Điều 2 quy định đối tượng trẻ em đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục và giáo viên mầm non đang làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục là các đối tượng được **thụ hưởng** chính sách hỗ trợ quy định tại khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP. Đồng thời,

nội dung tại khoản 2 Điều 2 quy định phải bảo đảm các điều kiện để được thụ hưởng chính sách hỗ trợ (tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP) là không phù hợp với nội dung tại Điều 2 dự thảo về đối tượng áp dụng và Nghị định số 105/2020/NĐ-CP giao thẩm quyền cho HĐND tỉnh quy định "Mức hỗ trợ", không giao thẩm quyền cho HĐND tỉnh quy định điều kiện hỗ trợ.

Ngoài ra, tại khoản 1 quy định "*Trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ và mẫu giáo đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non ...*" là chưa thống nhất với quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP "*Trẻ em đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non ...*". Đồng thời, nội dung tại khoản 1 và khoản 2 quy định lại nội dung khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP là không phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật năm 2015 "*Tấn bản quy phạm pháp luật phải quy định cụ thể nội dung cần điều chỉnh, không quy định chung chung, không quy định lại các nội dung đã được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật khác*".

b) Tại khoản 3 quy định đối tượng áp dụng "*Nhà trẻ, nhóm trẻ độc lập; trường mẫu giáo, lớp mẫu giáo độc lập; trường mầm non, lớp mầm non độc lập (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục mầm non)*", nhưng nội dung còn lại từ Điều 3 đến Điều 6 dự thảo Nghị quyết không liên quan đến cụm từ "*cơ sở giáo dục mầm non*". Đồng thời, tại Điều 26 Luật Giáo dục năm 2019 đã quy định cơ sở giáo dục mầm non bao gồm "*1. Nhà trẻ, nhóm trẻ độc lập nhận trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 03 tuổi; 2. Trường mẫu giáo, lớp mẫu giáo độc lập nhận trẻ em từ 03 tuổi đến 06 tuổi; 3. Trường mầm non, lớp mầm non độc lập là cơ sở giáo dục kết hợp nhà trẻ và mẫu giáo, nhận trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi*". Như vậy, đối tượng áp dụng tại khoản 3 chưa phù hợp, thống nhất với quy định tại khoản 1, khoản 2 dự thảo: Trẻ em đang học và giáo viên mầm non đang làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục.

Từ những nội dung phân tích trên, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày lại nội dung quy định về đối tượng áp dụng tại Điều 2 để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và thẩm quyền của HĐND tỉnh quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

II. Tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết

1. Tại phần căn cứ ban hành: Đề nghị bổ sung Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước để đảm bảo đảm bảo đầy đủ các căn cứ liên quan.

2. Nội dung tại Điều 3 (Chính sách hỗ trợ)

a) Tên Điều 3 trình bày "*Chính sách hỗ trợ*" là chưa thống nhất với tên gọi, phạm vi điều chỉnh và không phù hợp với thẩm quyền của HĐND tỉnh. Bởi vì, tại khoản 2 Điều 8 và khoản 2 Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định "*Mức hỗ trợ do UBND cấp tỉnh xây dựng phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương, trình HĐND cùng cấp xem xét, quyết định*".

b) Nội dung tại Điều 3 quy định thời gian hỗ trợ gắn liền với nội dung về đối tượng được hỗ trợ; còn mức hỗ trợ được trình bày độc lập, không liên quan đến đối tượng hỗ trợ là chưa phù hợp. Do vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày lại nội dung Điều 3 theo hướng quy định mức hỗ trợ 160.000 đồng/trẻ/tháng áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết (hoặc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP); mức hỗ trợ 800.000 đồng/tháng áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị quyết (hoặc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP) để nội dung được chính xác. Bởi vì, mức hỗ trợ sẽ liên quan và gắn liền với nội dung quy định về đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ.

III. Ngôn ngữ và kỹ thuật soạn thảo Nghị quyết

1. Tại phần "Xét Tờ trình... Báo cáo thẩm tra số ...ngày... tháng năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.", đề nghị trình bày lại theo hướng "Xét Tờ trình... Báo cáo thẩm tra của Ban... tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tại kỳ họp." để phù hợp với Mẫu số 16 Phụ lục 1 kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; chỉnh sửa lỗi chính tả từ "ngiệp" trong cụm từ "khu công nghiệp thuộc tỉnh" tại Điều 1; Tại khoản 1 Điều 5 đề nghị trình bày theo hướng "Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết".

2. Đề nghị thực hiện đánh số trang dự thảo Nghị quyết để phù hợp với quy định tại Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP "Trang của văn bản được đánh số thứ tự bằng chữ số Ả Rập, cỡ chữ từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng, không đánh số trang thứ nhất, được đặt cạnh giữa theo chiều ngang trong phần lề trên của văn bản. Số trang của phụ lục được đánh số riêng theo từng phụ lục."

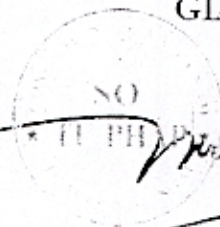
IV. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo hoàn thiện, chỉnh sửa lại nội dung dự thảo Nghị quyết để đủ điều kiện trình UBND tỉnh theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh (báo);
- VP UBND tỉnh;
- Sở GD&ĐT;
- GD, các PGD Sở;
- Văn phòng Sở;
- Ban AN-BQP.

GIÁM ĐỐC



Tôn Long Hiếu



UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: **934** /BC-SGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày **14** tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

TỔNG HỢP, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH

Góp ý dự thảo Nghị quyết về chính sách hỗ trợ trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết ban hành chính sách hỗ trợ trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Quảng Ngãi và được Thường trực HĐND tỉnh thống nhất tại Công văn số 184/HĐND-VHXXH ngày 25/8/2021 về việc xây dựng Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Quảng Ngãi, theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ (*gọi tắt Nghị định số 105*).

Ngày 27/8/2021, UBND tỉnh có Công văn số 4376/UBND-KGVX về việc xây dựng Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Quảng Ngãi; trong đó, Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Sở: Tư pháp, Tài chính và các Sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Quảng Ngãi, đảm bảo đúng quy định tại Nghị định số 105 của Chính phủ theo trình tự, thủ tục của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; hoàn chỉnh hồ sơ, tổ chức thẩm định theo đúng quy định, trình UBND tỉnh để tổ chức họp thông qua trước khi trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thường lệ cuối năm tháng 12/2021.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn nêu trên, Sở Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng dự thảo Nghị quyết về chính sách hỗ trợ trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Quảng Ngãi để xin ý kiến góp ý các cơ quan, ban, ngành, địa

phương trong tỉnh và đăng tải trên Trang thông tin điện tử của tỉnh 30 ngày theo quy định.

Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương về góp ý dự thảo Nghị quyết về chính sách hỗ trợ trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Quảng Ngãi, Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo tổng hợp, tiếp thu chỉnh sửa và giải trình như sau:

TT	Sở, ngành, đơn vị	Ý kiến góp ý	Ý kiến tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa của Sở GDĐT
1	Sở Tài chính (Công văn số 2574/STC-HCSN&DN ngày 08/9/2021)	Thông nhất	
2	Sở Giao thông vận tải (Công văn số 2314/SGTVT-VP ngày 07/9/2021)	Thông nhất	
3	Sở Công thương (Công văn số 1759/SCT-QLCN ngày 07/9/2021)	Tại khoản 2 Điều 2 của dự thảo Nghị quyết “ giáo viên mầm non làm việc tại các cơ sở giáo dục thành lập và hoạt động theo ở địa bàn có khu công nghiệp đảm bảo những điều kiện sau” đề nghị điều chỉnh “giáo viên mầm non làm việc tại các cơ sở giáo dục thành lập và hoạt động theo quy định ở địa bàn có khu công nghiệp đảm bảo những điều kiện sau”	Thông nhất tiếp thu, chỉnh sửa
4	Sở Nội vụ (Công văn số 1993 /SNV-TCBC ngày 06/9/2021)	Thông nhất	
5	Sở Tài nguyên và Môi trường (Công văn số 4320/STNMT-VP ngày 13/9/2021)	Thông nhất	
6	Sở Thông tin và Truyền thông (Công	Thông nhất	

	văn số 1163/STTT-VP ngày 13/9/2021)		
7	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Công văn số 1396/SVHTTDL-QLVH ngày 13/9/2021)	Góp ý tên Nghị quyết như sau” Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Thống nhất tiếp thu, chỉnh sửa
8	Sở Y tế (Công văn số 2403/SYT-VP ngày 07/9/2021)	Thống nhất	
9	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Công văn số 2823/SNNPTNT-KHTC ngày 16/9/2021)	Thống nhất	
10	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Công văn số 2113/SLĐTBXH-BVCSTEBĐG ngày 06/9/2021)	Thống nhất	
11	Sở Ngoại vụ (Công văn số 750/SNgV-HTQT ngày 14/9/2021)	Thống nhất	
12	Sở Khoa học và Công nghệ (Công văn số 1237/SKHCN-KHTC ngày 06/9/2021)	Phạm vi điều chỉnh (Điều I dự thảo), dự thảo chưa điều chỉnh đối với trẻ mầm non, giáo viên mầm non tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở “ nơi có nhiều lao động “ như tên của Nghị quyết. Đề nghị thay cụm từ “ ...cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo đúng quy định... “ bằng cụm từ ... cơ quan có thẩm quyền	Thống nhất tiếp thu, chỉnh sửa.

		cấp phép thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật...” (khoản 1 Điều 2 dự thảo).	
13	Ban Dân tộc tỉnh (Công văn số 601 /BDT-VP ngày 15 /9/2021)	Thông nhất	
14	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Ngãi (Công văn số 1446/MTTQ-BTT ngày 15 /9/2021)	Thông nhất	
15	BQLKKT Dung Quất và các KCN tỉnh (Công văn số 1869/BQL- QLDN ngày 13/9/2021)	Điều 1 phạm vi điều chỉnh sửa thành: Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp(sau đây gọi chung là khu công nghiệp trên địa bàn	Thông nhất tiếp thu, xem xét chỉnh sửa.
16	Đài phát thanh và truyền hình tỉnh (Công văn số / PTTH-TCHC ngày /9/2021	Thông nhất	
17	Công ty điện lực Quảng Ngãi(Công văn số 8098/QNPC-TCNS ngày 15/9/2021	Thông nhất	
18	BQL Dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh (Công văn số 1122/BQL-	Thông nhất	

	DDCN-TCKT ngày 08/9/2021)		
19	UBND huyện Mộ Đức (Công văn số 1241/UBND-NC ngày 10/9/2021)	Thông nhất	
18	UBND huyện Bình Sơn (Công văn số 2783/UBND-VX ngày 09/9/2021)	Thông nhất	
19	UBND huyện Lý Sơn (Công văn số 2773/UBND ngày 13/9/2021)	Thông nhất	
20	UBND huyện Sơn Tịnh (Công văn số 1711/UBND-VX ngày 11/9/2021)	Thông nhất	
21	UBND huyện Sơn Tây (Công văn số 992/UBND ngày 13/9/2021)	Thông nhất	
22	Lấy ý kiến trên trang thông tin điện tử của tỉnh 30 ngày		

(Có bản chụp các Công văn kèm theo)

Sở Giáo dục và Đào tạo kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh (b/cáo);
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Sở Tư pháp;
- GD, PGD Sở;
- Lưu: KHTC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Thái



UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số : **1818** /SGDĐT- KHTC
V/v thẩm định dự thảo Nghị quyết
quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em
mầm non là con công nhân, người
lao động làm việc tại khu công
nghiệp; giáo viên mầm non làm việc
tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập,
tư thục ở địa bàn có khu công
nghiệp thuộc tỉnh Quảng Ngãi.

Quảng Ngãi, ngày **14** tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Sở Tư pháp Quảng Ngãi.

Thực hiện Công văn số 4376/UBND-KGVX ngày 27/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc xây dựng Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Công văn số 1499/SGDĐT-KHTC ngày 01/9/2021 về việc xin ý kiến góp ý về việc xây dựng Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh gửi đến Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân tộc tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các Sở, ban ngành tỉnh, Ban Văn hóa- Xã hội, HĐND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ngãi để lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết theo quy định hiện hành.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của của các cơ quan ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh, đề nghị Sở Tư pháp Quảng Ngãi thẩm định để làm căn cứ thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành.

Tài liệu kèm theo:

1. Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh

2. Văn bản góp ý của các cơ quan, ban ngành liên quan.

3. Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình góp ý của các cơ quan, ban, ngành tỉnh.

Sở Giáo dục và Đào tạo rất mong sự phối hợp của quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, KHTC (tđt).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Thái